

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TRUNG ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT TRUNG ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUNG ANH TRADE AND PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109783366

3. Ngày thành lập: 19/10/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Đội 2, Tổ Dân Phố 2, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0936498188

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dụng cụ cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại; - Bán buôn sắt, thép; (Trừ hoạt động bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác)	4662

11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
12.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
13.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
14.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
15.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
16.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao Chi tiết: - Sản xuất xi măng; - Sản xuất vôi; - Sản xuất thạch cao	2394
17.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
18.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
19.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu Chi tiết: - Sản xuất kim loại màu; - Đúc kim loại (Loại trừ hoạt động sản xuất vàng)	2420
20.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511(Chính)
21.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
22.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
23.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại (Trừ kim loại vàng)	2591
24.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Trừ kim loại vàng)	2592
25.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
26.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn Loại trừ: Sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại	2599
27.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
28.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện Chi tiết: - Sản xuất mô tơ, máy phát; - Sản xuất biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710

29.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: - Sản xuất sạc ắc quy ở trạng thái rắn;- Sản xuất thiết bị đóng mở cửa bằng điện;- Sản xuất chuông điện;- Sản xuất dây phụ trợ được làm từ dây cách điện;- Sản xuất máy làm sạch siêu âm (trừ thí nghiệm và nha khoa);- Sản xuất máy đổi điện trạng thái rắn, máy đổi điện, pin nhiên liệu, cung cấp năng lượng điều chỉnh và không điều chỉnh, cung cấp năng lượng liên tục;- Sản xuất máy cung cấp năng lượng liên tục (UPS);- Sản xuất máy triệt sự tràn;- Sản xuất dây dụng cụ, dây phụ trợ và các bộ dây điện khác với dây và kết nối cách điện;- Sản xuất điện cực cacbon và graphit, kết nối, các sản phẩm cacbon và graphit điện khác;- Sản xuất máy thực hành gia tốc;- Sản xuất tụ điện, điện trở, và các thiết bị tương tự, máy gia tốc;- Sản xuất súng cầm tay hàn sắt;- Sản xuất nam châm điện;- Sản xuất còi báo động;- Sản xuất bảng ghi tỉ số điện tử;- Sản xuất các thiết bị tín hiệu như đèn giao thông và thiết bị dấu hiệu bộ hành;- Sản xuất vật cách điện (trừ bằng thủy tinh và sứ), dây cáp kim loại cơ bản;- Sản xuất các thiết bị và cấu kiện điện dùng trong các động cơ đốt trong;- Sản xuất các thiết bị hàn điện, bao gồm máy hàn thép cầm tay.	2790
30.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
31.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
32.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
33.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
34.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
35.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
36.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
37.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất tủ lạnh hoặc thiết bị làm lạnh công nghiệp, bao gồm dây chuyền và linh kiện chủ yếu;- Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ, dùng cho cả mô tô;- Sản xuất quạt không dùng cho gia đình;- Sản xuất máy cân dùng trong gia đình như: cân hành lý, cân khác...- Sản xuất máy đóng gói như: Làm đầy, đóng, dán, đóng bao và máy dán nhãn...- Sản xuất máy làm sạch hoặc sấy khô chai cho sản xuất đồ uống;- Sản xuất máy cán láng hoặc máy cuộn và trục lăn (trừ cho kim loại và thủy tinh);- Sản xuất máy ly tâm (trừ máy tách kem và sấy khô quần áo);- Sản xuất miếng đệm và miếng hàn tương tự được làm từ kim loại hỗn hợp hoặc lớp kim loại đó;- Sản xuất máy bán hàng tự động;- Sản xuất các bộ phận cho máy có những mục đích chung;- Sản xuất quạt thông gió (quạt đầu hồi, quạt mái);- Sản xuất dụng cụ đo, máy cầm tay tương tự, dụng cụ cơ khí chính xác (trừ quang học);- Sản xuất thiết bị hàn không dùng điện.	2819

38.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: - Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
39.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ; - Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng kim loại	3100
40.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
41.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: + Sản xuất dây bảo hiểm cho người sửa chữa điện hoặc các dây bảo vệ cho các ngành nghề khác+ Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác,+ Sản xuất nút tai và nút chống ồn (cho bơi lội và bảo vệ tiếng ồn)	3290
42.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
43.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
44.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
45.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
46.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
47.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
48.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM THANH ỦY	Việt Nam	Thôn Ngọc Kiên, Xã Cổ Đông, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.400.000.000	48,000	001091021406	
2	ĐỖ DANH HUY	Việt Nam	Thôn Long Châu Sơn, Xã Phụng Châu, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.600.000.000	52,000	001085004113	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ DANH HUY**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *19/09/1985*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001085004113*

Ngày cấp: *24/07/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Long Châu Sơn, Xã Phụng Châu, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Long Châu Sơn, Xã Phụng Châu, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội